TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HS-PT
Ngày 22 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Quang Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái.

Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Triệu Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/HS-PT ngày 10 tháng 4 năm 2019 do có kháng cáo của của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 06/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 24/11/1988; tại: Thôn Th, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Trần Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/10/2018, Nguyễn Văn N điều khiên xe mô tô BKS 88K1-320.42, đi trên đường tỉnh lộ 305, theo hướng từ L đi thành phố V. Khi đi đến km 18+900 thuộc địa phận xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, nên đã đâm vào xe đạp của bà Nguyễn Thị

A dựng ở ven đường, phần chân phanh và để chân bên phải xe mô tô quệt vào sườn phải và lưng bà Nguyễn Thị A và bà Lê Thị U đang ngồi nói chuyện và va quệt tiếp vào xe đạp điện của anh Nguyễn Văn G ở cạnh đó. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị A bị tử vong, bà Lê Thị U bị rách áo, xe đạp điện bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện liên quan đến tai nạn, tạm giữ 01 xe mô tô, 01 xe đạp, 01 xe đạp điện. Ngày 05/01/2019 đã trả lại cho chủ sở hữu.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 19 giờ 51 phút ngày 06/10/2018, xác định nồng độ cồn của Nguyễn Văn N là 0,821mg/l.

Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với bà Nguyễn Thị A.

Tại kết luận giám định pháp y số 1607/KLGĐ ngày 01/11/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã giám định và kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị A là tuần hoàn không hồi phục do mất máu sau chấn thương gan, thận ở người bị đa chấn thương.

Ngày 13/11/2018 Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với bà Lê Thị U. Tuy nhiên bà U đã từ chối giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây ra tai nạn gia đình bị cáo đã thỏa thuận và thống nhất hỗ trợ và bồi thường cho gia đình người bị hại 135.000.000 đồng. Sau khi nhận bồi thường, gia đình người bị hại không yêu cầu gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với bà Lê Thị U và anh Nguyễn Văn G không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 06/3/2019 Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 03 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xác nhận bồi thường, tuyên án phí và quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/3/2019 bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm về đơn kháng cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 06/3/2019 của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh

Vĩnh Phúc theo hướng phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn N phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 06/10/2018, Nguyễn Văn N điều khiên xe mô tô BKS 88K1-320.42, đi trên đường tỉnh lộ 305, theo hướng từ L đi thành phố V. Khi đi đến km 18+900 thuộc địa phận xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, nên đã đâm vào xe đạp của bà Nguyễn Thị A dựng ở ven đường, phần chân phanh và để chân bên phải xe mô tô quệt vào sườn phải và lưng bà Nguyễn Thị A và vào lưng bà Lê Thị U đang ngồi nói chuyện và va quệt tiếp vào xe đạp điện của anh Nguyễn Văn G ở cạnh đó. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 19 giờ 51 phút ngày 06/10/2018, xác định nồng độ cồn của Nguyễn Văn N là 0,821mg/l. Tại kết luận giám định pháp y số 1607/KLGĐ ngày 01/11/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã giám định và kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị A là tuần hoàn không hồi phục do mất máu sau chấn thương gan, thận ở người bị đa chấn thương. Ngày 13/11/2018 Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với bà Lê Thị U nhưng bà Lê Thị U từ chối giám định.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Tai nạn giao thông đang là vấn đề được toàn xã hội quan tâm, nguyên nhân chủ yếu của những vụ tai nạn là do người điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, sử dụng rượu, bia vượt mức cho phép của bị cáo, gây hậu quả

nghiêm trọng đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 03 năm 03 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn N là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; đã thỏa thuận cùng gia đình người bị hại và bồi thường toàn bộ chi phí khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra và đại diện cho gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố bị cáo từng là quân nhân được tặng thưởng bằng khen, bị cáo có thời gian phục vụ quân đội. Như vậy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuổi đời bị cáo còn rất trẻ, cho nên chỉ cần phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích, giúp bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng và không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: Khi tham gia giao thông, bị cáo không tuân thủ các quy định, quy tắc khi điều khiển phương tiện đó là phải có giấy phép lái xe và không sử dụng rượu bia khi lái xe. Như vậy lỗi để xảy ra tai nạn giao thông dẫn tới người bị hại tử vong hoàn toàn do bị cáo gây ra. Xét thấy, hiện nay những người điều khiển phương tiện cơ giới khi tham gia giao thông đã coi thường các quy tắc an toàn, coi thường tính mạng và tài sản của người khác. Các cơ quan chức năng đã có nhiều biện pháp nhằm hạn chế tình trạng tai nạn giao thông nhưng loại tội phạm này không giảm mà có chiều hướng gia tăng, hậu quả của tai nạn giao thông gây đau thương, tang tóc cho gia đình người bị hại, gây tổn hại nghiêm trọng về kinh tế và sự phát triển của xã hội. Hiện nay có nhiều văn bản chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao, của Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về việc xử lý nghiêm khắc tội phạm vi phạm về an toàn giao thông. Như vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phục vụ tốt công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Cho nên kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

[6] Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 06/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 02 năm 03 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP, Toà HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Quang Hùng